

Bản án số: 37/2023/HS-ST
Ngày 31-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tư

Bà Hà Thị Mão

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Nhật Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Văn M, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1994, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKTT: Xã T, huyện V, thành phố H; nơi tạm trú: Số 161 đường Đ, tổ dân phố Tr, phường Q, quận K, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B và bà Lương Thị Q; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ 17/01/2023; có mặt.

Bị hại (đã chết): Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958; nơi cư trú: Số 37/258 đường Đ, phường C, quận N, thành phố H.

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1955; nơi cư trú: Số 37/258 đường Đ, phường C, quận N, thành phố H (là chồng của bị hại);

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Ng, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 8B/53 ngõ 285 đường Đ, phường L, quận B, thành phố H (là con gái bị hại).

3. Bà Nguyễn Thị Hoàng H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 37/258 đường Đ, phường C, quận N, thành phố H (là con gái bị hại).

Người đại diện hợp pháp của những người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị hại: Chị Nguyễn Thị Hoàng H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Số 65/258 đường Đ, phường C, quận N, thành phố H (con gái của bị hại).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 20/12/2022, Phạm Văn M điều khiển xe mô tô BKS 15K1- 070.48 trên đường Lê Lợi theo hướng từ ngã 3 Lê Lợi – Phạm M Đức đến ngã tư Thành Đội với tốc độ khoảng 35-40 km/giờ. Khi đi đến gần số 267 Lê Lợi, M thấy một xe máy điện và một xe mô tô đang đi dàn hàng ngang cùng chiều phía trước. M không báo hiệu bằng đèn hoặc còi cho xe đi trước mà điều khiển xe mô tô chạy sang phần đường bên trái, tăng tốc vượt lên trước hai xe. Khi đã vượt qua hai xe trên, M nhìn thấy phía trước có bà Nguyễn Thị Th (sinh năm 1958, trú tại: Số 37/258 đường Đ, phường C, quận N, thành phố H) đang đi xe đạp mini màu đỏ sang đường theo hướng từ phải sang trái, cùng chiều với M. Do M đang tăng tốc xe để vượt nên đã đâm vào phần thân xe đạp của bà Th. M và bà Th cùng ngã ra đường. Sau đó, M đứng dậy, thấy bà Th đang nằm trên đường còn xe đạp đổ ngay bên cạnh. M dắt xe đạp và xe mô tô BKS 15K1-070.48 dựng gọn về phía vỉa hè cho đỡ tắc đường. Khoảng vài phút sau có một xe cấp cứu đi ngang qua khu vực xảy ra tai nạn nên M cùng mọi người đưa bà Th lên xe cấp cứu. M không đi theo xe cấp cứu mà đứng nói chuyện với người dân gần đó do M nghĩ bà Th chỉ bị choáng nhẹ, không vấn đề gì. Sau đó M lấy xe máy đi về nhà và tiếp tục đi làm.

Bà Th sau khi được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp, xác định không thể cứu chữa, gia đình đã đưa bà Th về nhà. Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 20/12/2022, bà Th tử vong tại nhà.

Ngày 21/12/2022, M đến trụ sở Công an quận Ngô Quyền làm việc theo giấy triệu tập của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền. M đã khai nhận toàn bộ sự việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe đạp mini màu đỏ của bà Nguyễn Thị Th.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S BKS 15K1 - 070.48 của Phạm Văn M. Qua điều tra xác M, Phạm Văn M là chủ sở hữu hợp pháp.

- 01 giấy phép lái xe số 310166864025 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 25/9/2018 của Phạm Văn M.

Tại thời điểm điều khiển xe mô tô BKS 15K1- 070.48 gây tai nạn, Phạm Văn M đủ điều kiện điều khiển xe mô tô. Không có căn cứ xác định nồng độ cồn trong máu của M và việc sử dụng ma túy.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường xảy ra tai nạn trên đường Lê Lợi khu vực trước cửa nhà số 267 Lê Lợi là đường một chiều có hướng đi từ ngã 3 Phố Cẩm Lê Lợi đến ngã tư Thành Đội, lòng đường có chiều rộng 9 mét, đường trải nhựa asphalt bằng phẳng, khu vực này có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ để sang đường. Điểm xác định làm mốc cố định là cột điện ký hiệu LL16/19, lấy mép vỉa hè bên trái theo chiều đi từ ngã 3 Phố Cẩm Lê Lợi đến ngã tư Thành Đội làm chuẩn. Vị trí xe đạp: đo vuông góc từ tâm trục bánh trước đến mép đường chuẩn là 6,05 mét, đo từ tâm trục bánh trước đến điểm mốc là 6,8 mét. Đo vuông góc từ tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn là 5,5 mét, đo từ tâm trục bánh sau đến điểm mốc là 6,5 mét.

- Khám nghiệm phương tiện:

+ Xe mô tô BKS 15K1-070.48 nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn đỏ đen có 01 cần gương chiếu hậu (không có mặt kính), phía sau xe có 01 giá đỡ bằng kim loại màu sơn đỏ. Mặt ngoài giá cao su của khu vực để chân bên phải phía trước có vết mài mòn, rách bề mặt cao su trên diện 2x1,5 cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 28 cm. Phần mòm phía sau bên phải của giá đỡ kim loại có vết mài mòn bề mặt kim loại ngang 3,5 cm.

+ Xe đạp mini màu sơn đỏ: phía trước bên trái giỏ xe bị móp méo không giữ nguyên hình dạng ban đầu, hướng từ trái qua phải. Thanh kim loại cố định khung chắn bùn phía trước bên trái bị cong vênh, trên bề mặt bám dính một số tạp chất màu đen không xác định, lực tác động từ trái qua phải khiến cho phía sau bên trái của chắn bùn phía trước ép sát về phía bánh xe. Mặt ngoài bàn đạp bên trái có vết mài mòn bề mặt nhựa.

Ngoài những dấu vết trên, không ghi nhận dấu vết nào khác

- Khám nghiệm tử thi: sưng nề bầm tím mắt trái, vết sưng nề xây xước da bầm tím vùng cằm hơi lệch trái kích thước 6x5 cm, vết bầm tím vùng ngực phải kích thước 15x6 cm, vết bầm tím xây xước da vùng ngực trái kích thước 20x9 cm, vết bầm tím mu bàn tay phải kích thước 4 x 6 cm, vết bầm tím mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 15 x 8 cm, vết bầm tím mặt trong 1/3 giữa cẳng chân trái kích thước 13 x 6 cm, ngoài ra không thấy dấu vết nào khác.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 307/GĐTT ngày 05/01/2023 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị chấn thương sọ não gây vỡ

xương đỉnh trái, tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải, chảy máu dưới nhện hai bán cầu, lều tiểu não, liềm não, phù não. Nguyên nhân nạn nhân Nguyễn Thị Th bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do chấn thương sọ não nặng.

Đối với thiệt hại về tài sản là xe đạp mini màu đỏ của bà Nguyễn Thị Th: do xe đạp đã cũ, thiệt hại không đáng kể, gia đình bị hại từ chối định giá tài sản bị thiệt hại.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi tai nạn xảy ra, Phạm Văn M đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe đạp mini màu đỏ cho gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Th, trả lại xe mô tô BKS 15K1- 070.48 cho Phạm Văn M. 01 giấy phép lái xe số 310166864025 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 25/9/2018 của Phạm Văn M chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSNQ ngày 14/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo: Phạm Văn M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên, phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo Phạm Văn M mức án tù 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe số 310166864025 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 25/9/2018 cho Phạm Văn M. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn M tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ xác định: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 20/12/2022, Phạm Văn M điều khiển xe mô tô BKS 15 K1- 070.48 trên đường Lê Lợi theo hướng từ ngã 3 Lê Lợi – Phạm M Đức đến ngã tư Thành Đội. Khi đến gần nhà số 267 Lê Lợi, M đã điều khiển xe vượt một xe máy điện và một xe mô tô đi dàn hàng ngang cùng chiều phía trước, không báo hiệu bằng đèn hoặc còi, vượt xe không đảm bảo điều kiện an toàn nên đã đâm vào bà Nguyễn Thị Th đang đi xe đạp mini sang đường theo hướng từ phải sang trái, cùng chiều, phía trước xe Phạm Văn M. Hậu quả làm bà Th chết. Phạm Văn M đã vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn M phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng như nội dung quyết định truy tố là đúng quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; quá trình giải quyết và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xét về nhân thân, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, gây ảnh hưởng đến tính mạng con người. Tuy nhiên xét bị cáo nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[7] Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 310166864025 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 25/9/2018.

- Về án phí:

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Phạm Văn M 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 310166864025 hạng A1 do Sở Giao thông vận tải cấp ngày 25/9/2018 (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/3/2023 giữa Công an quận Ngô Quyền và Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền).

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phạm Văn M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bị hại: Ông Nguyễn Văn Nh, bà Nguyễn Thị Hoàng Ng, bà Nguyễn Thị Hoàng H quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người người kế thừa quyền, nghĩa vụ của bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu

Ư

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hậu

- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hậu

Lê Thị Hậu

